

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Số: 228 /BC-TA

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác Tòa án 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

##### 1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc; công tác thi hành án hình sự và một số mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ khác

Từ 01/12/2021 đến 31/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã thụ lý 105 vụ, việc; bao gồm: Án hình sự 22 vụ/37 bị cáo; vụ, việc dân sự 80 (trong đó: Án tranh chấp dân sự 20 vụ, án hôn nhân và gia đình 55 vụ, án kinh doanh thương mại 01 vụ, việc dân sự 02, việc hôn nhân gia đình 02); án hành chính 03. Số cũ chuyển sang 56 vụ (bao gồm: Án hình sự 15 vụ/26 bị cáo, án tranh chấp dân sự 29 vụ; án hôn nhân và gia đình 10 vụ; án kinh doanh thương mại 02 vụ). Tổng số vụ, việc phải giải quyết, xét xử là 161 vụ, việc; đã giải quyết 112 vụ, việc (đạt tỷ lệ 69,5%). Số vụ, việc còn lại chưa giải quyết hầu hết mới thụ lý và đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật. So với 06 tháng đầu năm 2021, số án thụ lý giảm 42 vụ, việc (do thực hiện Luật hòa giải, đối thoại nên số lượng án đã thụ lý giảm); số vụ, việc giải quyết giảm 31 vụ, việc; nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhiều vụ, việc không thể mở phiên tòa, phiên họp theo kế hoạch.

Tòa án nhân dân huyện đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện tổ chức được 04 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp; 01 phiên tòa xét xử trực tuyến theo tinh thần Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến. Đã công bố được 97 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án để người dân tiếp cận.

Kết quả thụ lý, giải quyết các loại án cụ thể như sau:

##### 1.1. Về giải quyết các vụ án hình sự

Tổng số án phải giải quyết: 37 vụ/63 bị cáo, đã giải quyết: 28 vụ/51 bị cáo; đạt tỷ lệ: 75,6%, trong đó đã tổ chức 01 phiên tòa xét xử lưu động. Án còn lại 09 vụ/12 bị cáo. Về hình phạt áp dụng: Phạt tù cho hưởng án treo 04 bị cáo, phạt tù 29 bị cáo, phạt tiền 6 bị cáo, cải tạo không giam giữ 12 bị cáo.

\* Án có kháng cáo 07 vụ/07 bị cáo; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 01 vụ/01 bị cáo; Đình chỉ xét xử phúc thẩm 02 vụ/02 bị cáo; Y án sơ thẩm 01 vụ/01 bị cáo. Chưa có kết quả 03 vụ/03 bị cáo.

\* Án có kháng nghị: 0

Tòa án đã thụ lý 03 vụ/04 bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, chiếm tỷ lệ 13,6% bị cáo; đã xét xử 03 vụ/04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 100% số vụ án đã xét xử (so với cùng kỳ năm 2021 không có bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội).

Một số loại tội phạm xảy ra nhiều trên địa bàn huyện như: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý 10 vụ/11 bị cáo, tội trộm cắp tài sản 06 vụ/15 bị cáo, ... Phát sinh thêm tội mới như tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, quý hiếm 01 vụ/01 bị cáo, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản 01 vụ/01 bị cáo.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự cho thấy, việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo nghiêm minh, đúng pháp luật. Đơn vị tiếp tục chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả. Công tác phối hợp với các cơ quan tiền hành tố tụng được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng để kịp thời đưa các vụ án ra xét xử. Việc xem xét, quyết định áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù đảm bảo có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

### **1.2. Công tác giải quyết, xét xử các loại án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động**

a) *Án dân sự:*

+ *Về án tranh chấp dân sự:* Tổng số án phải giải quyết: 49 vụ, đã giải quyết: 25 vụ, đạt tỷ lệ 51%, trong đó: Chuyển hồ sơ cho Tòa án tỉnh 03 vụ, đưa ra xét xử 06 vụ, quyết định công nhận sự thoả thuận các đương sự 03 vụ, đình chỉ 13 vụ.

Án còn lại 24 vụ (trong đó đang tạm đình chỉ 07 vụ).

\* Án có kháng cáo: 06 vụ; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 01 vụ, y án 01 vụ, giữ nguyên QĐ 01 vụ, chưa có kết quả 03 vụ.

\* Án có kháng nghị: 0

+ *Về việc dân sự:* Số việc phải giải quyết: 02 việc, đang trong thời hạn giải quyết.

b) *Án hôn nhân và gia đình:*

+ *Về án HNGĐ:* Tổng số vụ, việc phải giải quyết: 65 vụ, đã giải quyết: 53 vụ, đạt tỷ lệ 81,5%, trong đó: Chuyển hồ sơ 01 vụ, đưa ra xét xử 09 vụ, quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận các đương sự 33 vụ, đình chỉ 10 vụ. Án còn lại: 12 vụ.

\* Án có kháng cáo, kháng nghị: 0.

+ *Về việc Hôn nhân và gia đình:* Số việc phải giải quyết: 02 việc, đã giải quyết 01 việc (ra QĐ mở phiên họp), đạt tỷ lệ 50%. Số việc còn lại 01 việc.

c) *Án kinh doanh, thương mại (kinh tế):* Tổng số án phải giải quyết: 03 vụ, đã giải quyết: 02 vụ, đạt tỷ lệ 66,6%, (trong đó: Đình chỉ 02 vụ). Còn lại: 01 vụ (đang trong thời hạn giải quyết).

\* Án có kháng cáo, kháng nghị: 0.

d) *Án lao động:* Không có án phải giải quyết.

Án tranh chấp dân sự thụ lý chủ yếu là tranh chấp hợp đồng tín dụng 09 vụ, tranh chấp hợp đồng dân sự 04 vụ, tranh chấp hợp đồng vay tài sản 02 vụ, các tranh chấp về quyền sử dụng đất và thừa kế quyền sử dụng đất 04 vụ. Đặc biệt, các tranh chấp về ranh giới quyền sử dụng đất và thừa kế quyền sử dụng đất có chiều hướng tăng về số lượng và ngày càng phức tạp về tính chất. Các vụ án hôn nhân gia đình thụ lý chủ yếu là các vụ án ly hôn do mâu thuẫn gia đình 53 vụ. Các vụ án kinh doanh thương mại thụ lý chủ yếu là tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa 1 vụ.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự cho thấy, Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ của vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án. Đã hạn chế đến mức thấp nhất việc để án quá thời hạn luật định hoặc tạm đình chỉ giải quyết vụ án không đúng căn cứ pháp luật.

Tòa án đã kiên trì hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên số vụ án hòa giải thành 61 vụ, đạt tỷ lệ 75,3% trong tổng số các vụ việc dân sự đã giải quyết. Án xét xử thỏa đáng, áp dụng đúng các quy định của pháp luật.

### ***1.3. Công tác giải quyết, xét xử án hành chính***

Tổng số án phải giải quyết: 03 vụ, đã giải quyết: 03 vụ (đình chỉ giải quyết vụ án), đạt tỷ lệ 100%. Còn lại: 0 vụ. Án có kháng cáo, kháng nghị: Không

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hành chính đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Các khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch uỷ ban nhân dân được Tòa án thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

### ***1.4. Công tác triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án***

Thực hiện Luật hoà giải đối thoại tại Tòa án, trong 6 tháng đầu năm 2022, Tòa án huyện đã tiếp nhận 172 đơn đủ điều kiện để tiến hành hòa giải; trong đó, các đương sự đồng ý hòa giải, đối thoại là 98 đơn; đương sự không đồng ý hòa giải 74 đơn. Trong 98 đơn nêu trên, đã hòa giải, đối thoại thành và ra quyết định công nhận kết quả hòa giải đối thoại thành 40 vụ, việc, đạt tỷ lệ 40,8%; hòa giải, đối thoại không thành 05 vụ, việc; không tiến hành hòa giải, đối thoại được 26 vụ, việc; còn lại 27 vụ, việc đang trong quá trình tổ chức hòa giải, đối thoại.

Thông qua việc hòa giải, đối thoại thành số lượng các vụ án giảm so với số lượng án phải thụ lý giải quyết theo thủ tục tố tụng; giảm bớt khối lượng, áp lực công việc cho Thẩm phán, Thư ký trong điều kiện thiếu biên chế của hệ thống Tòa án như hiện nay (Tòa án phải thực hiện tin giản biên chế theo Nghị quyết của Chính phủ). Bên cạnh đó, một số đương sự chưa hiểu rõ ý nghĩa, lợi ích của việc hòa giải, đối thoại tại Tòa án cùng với tính chất quá căng thẳng, phức tạp nên đương sự không lựa chọn hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Do vậy, lượng đơn được đương sự đồng ý hòa giải, đối thoại chỉ chiếm 56,9% trong tổng số đơn khởi kiện Tòa án nhận được.

### **1.5. Công tác thi hành án hình sự**

- Tòa án huyện đã ra quyết định về thi hành án hình sự đối với 42 người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: Ủy thác cho Tòa án khác 05 trường hợp, ra quyết định thi hành hình phạt 37 trường hợp.

- Ra quyết định hoãn thi hành án phạt tù: 01 trường hợp

- Việc xét rút ngắn thời gian thử thách án treo (*theo quy định của Luật Thi hành án hình sự*): 03 trường hợp.

- Việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án khoản thu nộp ngân sách Nhà nước (*khoản án phí, lệ phí, tiền phạt, tiền tịch thu theo quy định của Luật Thi hành án dân sự*): 0.

Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn thi hành án đều có căn cứ theo quy định của pháp luật, việc rút ngắn thời gian thử thách án treo đảm bảo đúng quy định. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù đang còn tại ngoại để đôn đốc bắt thi hành án, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

## **2. Một số công tác khác**

### **2.1. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng**

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tuân thủ đúng thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án đã thụ lý 04 đơn khiếu nại, tố cáo về tố tụng thuộc các lĩnh vực, trong đó có 03 đơn thuộc thẩm quyền và 01 đơn không thuộc thẩm quyền. Đã giải quyết 04 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

Quá trình giải quyết, Tòa án luôn bảo đảm các quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại; chú trọng giải thích và yêu cầu người khiếu nại cung cấp tài liệu để xem xét, xác minh những vấn đề cần làm rõ; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo giải quyết vụ việc đúng pháp luật.

### **2.2. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Quá trình thực hiện nhiệm vụ các vị Hội thẩm nhân dân huyện cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ khi được phân công xét xử; việc phân công Hội thẩm tham gia phiên tòa đảm bảo thống nhất, khoa học dựa trên cơ sở, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tính chất công việc theo đúng quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm.

Năm 2022 là năm thứ hai của nhiệm kỳ, các vị Hội thẩm nhân dân huyện đã phát huy vai trò trách nhiệm của mình mỗi khi được phân công tham gia xét xử các vụ án, tuy nhiên do đa số các vị Hội thẩm nhiệm kỳ 2021-2026 đều mới tham gia lần đầu nên kinh nghiệm cũng như kỹ năng, nghiệp vụ xét xử còn thiếu, do đó Tòa án nhân dân tỉnh đã tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác xét xử cho các vị Hội thẩm nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn để phục vụ tốt công tác xét xử.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đợt I, năm 2022 vào cuối tháng 5 năm 2022.

### ***2.3. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp, ứng dụng công nghệ thông tin tại Tòa án***

Tòa án huyện đã tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các mặt công tác. Hiện tại đơn vị đang tiếp cận sử dụng nhiều phần mềm nghiệp vụ để phục vụ công tác Tòa án như: Phần mềm thống kê các loại vụ án, phần mềm công bố bản án, phần mềm hệ thống giám sát hoạt động Tòa án, phần mềm nội bộ số hóa hồ sơ các loại vụ án, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm thi đua khen thưởng, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm Trợ lý ảo dùng cho Thẩm phán khai thác kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ...

Việc tiếp cận sử dụng các phần mềm nghiệp vụ của Tòa án đã góp phần nâng cao năng suất làm việc của cán bộ, công chức Tòa án. Ngoài ra các hoạt động nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án được Tòa án nhân dân huyện tiến hành thường xuyên như: Công bố các bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án; tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; vận hành hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến để tổ chức các cuộc họp, các lớp tập huấn trực tuyến... đã mang lại những thay đổi tích cực trong công tác.

### ***2.4. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến***

Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến; Chỉ thị số 01/2022/CT-CA ngày 10/01/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong điều kiện Tòa án chưa có kinh phí để mua sắm trang thiết bị xét xử trực tuyến theo đúng quy định của TAND tối cao, Tòa án nhân dân huyện đã báo cáo Thường trực Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp huyện để tranh thủ sự lãnh đạo, ủng hộ của lãnh đạo huyện về chủ trương và kinh phí phục vụ xét xử trực tuyến tại Tòa án.

Thực hiện Kế hoạch của Tòa án tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch tổ chức thí điểm 01 phiên tòa trực tuyến giữa hai điểm cầu là điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, phiên tòa được diễn ra thành công. Trong thời gian tới, Tòa án nhân dân huyện tiếp tục khắc phục mọi khó khăn về thiết bị, cơ sở vật chất sẽ tiếp tục tổ chức 1 đến 2 phiên tòa xét xử trực tuyến nhằm đáp ứng yêu cầu đề ra.

## **3. Đánh giá chung**

Trong 06 tháng đầu năm 2022, công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án cơ bản đạt chỉ tiêu, chất lượng xét xử, giải quyết các loại án đúng quy định của pháp luật; phối hợp tốt với các cơ quan chức năng trong việc tổ chức công tác xét xử, giải quyết. Kỷ cương, kỷ luật công vụ được tăng cường. Công tác cải cách thủ tục

hành chính tư pháp và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin được quan tâm thực hiện. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách tư pháp được thực hiện có hiệu quả; các hoạt động của Tòa án được công khai, minh bạch; công tác thi đua khen thưởng ngày càng thực chất, có hiệu quả, góp phần quan trọng để Tòa án phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác trong thời gian tới.

#### **4. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

##### **4.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tiến độ giải quyết các loại án, nhất là án tranh chấp dân sự chưa đảm bảo yêu cầu đề ra, tỷ lệ án giải quyết xong còn thấp so với chỉ tiêu.

- Chất lượng một số bản án còn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu của cách tư pháp; vẫn còn án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tranh tụng mặc dù đã được chú trọng và có bước đổi mới, song chất lượng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

##### **4.2. Nguyên nhân**

- Số lượng biên chế cán bộ nghiệp vụ, biên chế hoà giải viên ít trong khi số lượng đơn, án các loại phải giải quyết tương đối lớn so với số lượng biên chế nên hoạt động xét xử, công tác hành chính tư pháp còn gặp khó khăn, hạn chế nhất định; cơ sở vật chất, phương tiện chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác.

- Trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho hoạt động của Tòa án chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là đối với hoạt động đặc thù của Tòa án như: Phòng xét xử nhỏ, thiếu phòng làm việc cho cán bộ công chức, Hoà giải viên...phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

- Quá trình giải quyết vụ án lại chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Một số vụ án gặp khó khăn trong quá trình thu thập chứng cứ do một số cơ quan chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án, chưa làm đúng trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật, có trường hợp đương sự cố tình không cung cấp chứng cứ, cố tình trốn tránh không hợp tác với Tòa án.

- Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chậm hướng dẫn, giải thích; một số Thẩm phán chưa nỗ lực, chủ động trong giải quyết án, thiếu quyết liệt trong xác minh thu thập chứng cứ dẫn đến một số vụ án tạm đình chỉ kéo dài; chuyên môn của một số Hội thẩm nhân dân còn có phần hạn chế dẫn đến chất lượng xét xử một số vụ án chưa cao.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo vụ, việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được thụ lý, giải quyết, xét xử trong thời hạn pháp luật quy định, hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử năm 2022 do Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao quy định; tuyệt đối không tạm đình chỉ giải quyết vụ việc nếu không có căn cứ pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc khắc phục các nguyên nhân tạm đình chỉ và khẩn trương tiếp tục giải quyết các vụ việc khi căn cứ tạm đình chỉ đã hết. Hạn chế thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Khắc phục những tồn tại, khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ của Tòa án nhân dân tối cao đề ra.

2. Chú trọng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm kết hợp với xét xử rút kinh nghiệm bằng hình thức trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Thông tư liên tịch 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến và Công văn số 53/TANDTC-TH ngày 17/3/2022 của Tòa án nhân dân tối cao về việc đôn đốc triển khai, tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến. Đảm bảo chỉ tiêu mỗi Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện trong năm 2022 chủ tọa xét xử ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm; đảm bảo 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc diện công bố phải được đăng trên Công thông tin điện tử của Tòa án, hạn chế đến mức thấp nhất việc công bố các bản án, quyết định chậm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiến tới xây dựng Tòa án điện tử.

3. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, với chính quyền, cơ quan, ban, ngành ở địa phương có liên quan trong việc giải quyết, xét xử các loại án, nhất là đối với các vụ án phức tạp, án trọng điểm. Giải quyết kịp thời các vụ án nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm.

4. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02/2022/CT-CA ngày 14/3/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hoà giải, đối thoại theo Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án và Quy trình hoà giải đối thoại theo Luật hoà giải, đối thoại.

5. Đảm bảo công tác tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện, thụ lý vụ việc kịp thời, đúng quy định. Đẩy nhanh tiến độ xét xử, giải quyết án, chú trọng chất lượng tranh tụng theo tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị và quy định của pháp luật về tố tụng, tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả công tác hành chính tư pháp.


6. Làm tốt công tác xây dựng Đảng; tuân thủ và thực hiện nghiêm túc việc thực hiện Chỉ thị 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc./.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án 06 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh tại kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026./.

**Nơi nhận:**

- HĐND huyện Quảng Ninh;
- Lưu VP.

**CHÁNH ÁN**



**Nguyễn Thị Nhàn**